

Số: 70 /KH-UBND

Bình Định, ngày 09 tháng 11 năm 2018

KẾ HOẠCH

**Triển khai đánh giá, xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2018
đối với các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh, các cơ quan chuyên môn
thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố**

Thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2018 ban hành kèm theo Quyết định số 4833/QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chủ tịch UBND tỉnh và Quyết định số 3697/QĐ-UBND ngày 25 tháng 10 năm 2018 của UBND tỉnh về việc ban hành Bộ chỉ số đánh giá kết quả cải cách hành chính và Quy định việc đánh giá, chấm điểm, xếp hạng chỉ số cải cách hành chính của các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là các cơ quan, đơn vị); UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2018 đối với các cơ quan, đơn vị như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2018 của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh dựa trên các lĩnh vực, tiêu chí, tiêu chí thành phần theo Bộ Chỉ số đánh giá kết quả cải cách hành chính ban hành theo Quyết định số 3697/QĐ-UBND ngày 25 tháng 10 năm 2017 của UBND tỉnh.

- Trong Quý I năm 2019, UBND tỉnh công bố Chỉ số cải cách hành chính năm 2018 của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh tổ chức tự đánh giá, chấm điểm đối với kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính đảm bảo trung thực, khách quan, đúng quy định.

- Phối hợp, tổ chức điều tra xã hội học theo bộ câu hỏi điều tra xã hội học đối với từng nhóm đối tượng điều tra, khảo sát quy định trong Chỉ số cải cách hành chính bảo đảm đúng đối tượng, khách quan và phù hợp với thực tế.

- Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành và người dân đối với công tác cải cách hành chính nói chung và đánh giá kết quả cải cách hành chính hàng năm của tỉnh nói riêng.

II. NỘI DUNG

1. Tự đánh giá của các cơ quan, đơn vị

- Các cơ quan, đơn vị tự theo dõi, đánh giá và cho điểm kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính đối với các tiêu chí, tiêu chí thành phần được quy định trong Bộ chỉ số theo hướng dẫn của Sở Nội vụ, đảm bảo chính xác, đầy đủ tài liệu kiểm chứng về kết quả đạt được.

- Các cơ quan, đơn vị gửi kết quả tự đánh giá Chỉ số cải cách hành chính *trước ngày 15/12/2018.*

2. Điều tra xã hội học phục vụ xác định Chỉ số cải cách hành chính

a) Đối tượng và nội dung lấy ý kiến:

- *Đại biểu HĐND tỉnh:* Cho ý kiến đánh giá kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính đối với các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh; các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- *Lãnh đạo các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh:* Cho ý kiến đánh giá kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính đối với các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- *Lãnh đạo các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh:* Cho ý kiến đánh giá kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính đối với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- *Lãnh đạo UBND các huyện, thị xã, thành phố:* Cho ý kiến đánh giá kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính đối với các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh.

- *Lãnh đạo các phòng chuyên môn thuộc UBND cấp huyện:* Cho ý kiến đánh giá kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính đối với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh liên quan trực tiếp đến ngành, lĩnh vực của phòng (cơ quan chuyên môn cấp trên trực tiếp).

- *Lãnh đạo UBND cấp xã:* Cho ý kiến đánh giá kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính đối với UBND cấp huyện.

- *Tổ chức, doanh nghiệp và người dân:* Cho ý kiến đánh giá về chất lượng thực hiện dịch vụ hành chính công; thái độ phục vụ và hiệu quả việc thực hiện các thủ tục hành chính của cán bộ, công chức, viên chức.

b) Phạm vi và mẫu phiếu khảo sát:

TT	Đối tượng	Số lượng người trả lời phiếu	Số phiếu	Ghi chú
1	Đại biểu HĐND tỉnh	30	90	03 phiếu/người
2	Lãnh đạo các Sở, ban, ngành: 03 người/đơn vị (Giám đốc, 02 Phó Giám đốc)	63	126	02 phiếu/người

3	Lãnh đạo các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh: 03 người/đơn vị (Giám đốc, 02 Phó Giám đốc)	15	30	02 phiếu/người
4	Lãnh đạo UBND các huyện, thị xã, thành phố: 03 người/đơn vị (Chủ tịch, 02 Phó Chủ tịch)	33	66	02 phiếu/người
5	Lãnh đạo các phòng chuyên môn thuộc UBND cấp huyện: 02 người/đơn vị (Trưởng phòng, Phó trưởng phòng)			
5.1	Đối với các huyện, thị xã, thành phố: Quy Nhơn, An Nhơn, Tuy Phước, Tây Sơn, Phù Mỹ, Phù Cát, Hoài Nhơn, Hoài Ân	192	192	01 phiếu/người
5.2	Đối với các huyện: Vân Canh, Vĩnh Thạnh, An Lão	78	78	01 phiếu/người
6	Lãnh đạo UBND cấp xã: 02 người/đơn vị (Chủ tịch và 01 Phó Chủ tịch)	318	318	01 phiếu/người
7	Người dân, tổ chức, doanh nghiệp: Sử dụng kết quả điều tra, khảo sát đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước năm 2018 theo Kế hoạch của UBND tỉnh.			
Tổng cộng		729	900	

c) Thời gian thực hiện:

- Tháng 01 năm 2019: Tổ chức phát phiếu điều tra, khảo sát đến các đối tượng điều tra và tổng hợp kết quả.

- Tháng 02 năm 2019: Tổng hợp kết quả khảo sát, báo cáo Hội đồng thẩm định chỉ số cải cách hành chính tỉnh để tổng hợp điểm đánh giá và xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính năm 2018.

3. Tổ chức thẩm định, phúc tra, đánh giá và xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính đối với các cơ quan, đơn vị

- Hội đồng thẩm định Chỉ số cải cách hành chính của tỉnh tổ chức thẩm định, phúc tra điểm đạt được đối với từng tiêu chí, tiêu chí thành phần của Chỉ số cải cách hành chính; tổng hợp kết quả thẩm định và kết quả điều tra xã hội học để xác định Chỉ số cải cách hành chính đối với các cơ quan, đơn vị.

- Thời gian thực hiện: Tháng 01 năm 2019.

4. Công bố Chỉ số cải cách hành chính

- Hội đồng thẩm định Chỉ số cải cách hành chính của tỉnh có trách nhiệm tham mưu UBND tỉnh phê duyệt kết quả xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị.

- Sở Nội vụ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh tổ chức Hội nghị công bố chỉ số cải cách hành chính đối với các cơ quan, đơn vị.

- Thời gian thực hiện: Tháng 3 năm 2019.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch này được bố trí trong dự toán kinh phí ngân sách tỉnh để thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2019 của Sở Nội vụ.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này đảm bảo theo mục đích, yêu cầu và tiến độ đề ra.

- Phối hợp với Viện nghiên cứu phát triển kinh tế - xã hội tỉnh triển khai khảo sát, đo lường sự hài lòng của cá nhân, tổ chức theo Kế hoạch của UBND tỉnh.

- Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh thành lập Hội đồng thẩm định chỉ số cải cách hành chính của tỉnh.

- Tổng hợp và xây dựng báo cáo kết quả Chỉ số cải cách hành chính trình, UBND tỉnh theo Kế hoạch.

2. Viện Nghiên cứu phát triển kinh tế - xã hội tỉnh

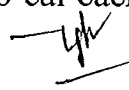
Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan tổ chức điều tra xã hội học; tổng hợp và xây dựng báo cáo kết quả đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2018.

3. Văn phòng UBND tỉnh và các Sở: Tư pháp, Tài chính, Thông tin và Truyền thông, Khoa học và Công nghệ

Chủ trì trong việc theo dõi, đánh giá và thẩm định kết quả thực hiện trên các lĩnh vực của công tác cải cách hành chính đã được phân công phụ trách để làm cơ sở chấm điểm đối với các tiêu chí, tiêu chí thành phần tương ứng của Bộ chỉ số.

4. Thủ trưởng các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Triển khai công tác tự đánh giá xác định Chỉ số cải cách hành chính, xây dựng báo cáo tự đánh giá, chấm điểm và cung cấp tài liệu kiểm chứng của cơ quan, đơn vị theo hướng dẫn của Sở Nội vụ. Có trách nhiệm cung cấp tài liệu kiểm chứng và giải trình theo yêu cầu của Hội đồng thẩm định Chỉ số cải cách hành chính của tỉnh.



- Phối hợp với Sở Nội vụ, Viện Nghiên cứu phát triển kinh tế - xã hội tỉnh và các cơ quan liên quan trong việc điều tra xã hội học để xác định chỉ số cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị.

Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này. /- *vn*

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ VN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các cơ quan TW trên địa bàn tỉnh;
- Các cơ quan CM thuộc UBND tỉnh;
- Viện Nghiên cứu PT KT - XH;
- Báo Bình Định;
- Đài PT và TH Bình Định;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LDVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K12, P KSTTHC. *me*



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phan Cao Thắng